

Lý Lạc Long

Chân Dung Người Phụ Nữ Việt Nam Qua Tà Áo Dài Và Chiếc Nón Lá



Hình ảnh người con gái Việt Nam dịu dàng tha thướt trong chiếc áo dài, với chiếc nón bài thơ e ấp trong tay, nghiêng nghiêng vành nón lá như cố giấu nụ cười ánh mắt là một hình ảnh duyên dáng, dễ thương và gợi cảm nhất của người con gái Việt Nam .

"Tà áo dài trong trắng nhẹ nhàng bay

Nón bài thơ e lệ nép trong tay" (Bích Lan)

Chiếc áo dài và chiếc nón là trang phục làm nổi bật và tăng thêm nét duyên dáng, e ấp, dịu dàng, trang nhã, đài các, kiêu sa ... của người phụ nữ Việt .

Áo dài như dòng nước uốn lượn theo từng đường nét cơ thể mềm mại thướt tha của người phụ nữ . Hai vạt áo dài như đôi cánh và những bước chân chim của nàng làm dao động cả cảnh vật và không khí chung quanh. Thân hình thấp thoáng sau tà áo, khuôn mặt mờ tỏ sau vành nón, ẩn hiện như hư như thực . Và không gian như bao phủ mùi hương con gái ...

"Tháng giêng em áo dài trang nhã

Tĩnh lý còn nguyên nét Việt Nam

Đài các chân ngà ai bước khẽ

Quyện theo tà lụa cả phương đông" (Nguyễn Tất Nhiên)

"Sao em biết anh nhìn mà nghiêng nón "

Chiều mùa thu mây che có nắng đâu " (Trần Quang Long)

"Áo trắng đơn sơ, mộng trắng trong,

Hôm xưa em đến, mắt như lòng

Nở bừng ánh sáng, Em đi đến,

Gót ngọc dồn hương, bước tỏa hồng.

.....

Nắng thơ dệt sáng trên tà áo,

Lá nhỏ mừng vui phát cửa ngoài.

.....

Dịu dàng áo trắng trong như suối

Toả phát đôi hồn cánh mộng bay." (Huy Cận)

Cho đến nay thì vẫn chưa có ai biết chính xác nguồn gốc của chiếc áo dài và chiếc nón lá đã gắn bó với người phụ nữ VN từ lúc nào. Theo các nhà khảo cổ, hình ảnh chiếc áo dài với hai tà phát phơ trong gió cũng như hình ảnh của chiếc nón đã được tìm thấy trong các hình ảnh khắc trên các cổ vật như mặt trống đồng Ngọc Lũ, Hòa Bình, Hoàng Hạ , trên thạp đồng Đào Thịnh vào khoảng ba ngàn năm về trước. Theo truyền thuyết, Hai Bà Trưng đã mặc áo dài hai tà giáp vàng, che lọng vàng khi cưỡi voi ra trận . Sau này, vì tôn kính Hai Bà nên phụ nữ Việt đã tránh mặc áo hai tà và thay vào đó áo tứ thân . Theo các nhà nghiên cứu, chiếc áo dài xưa nhất là áo giao lãnh, tương tự như áo tứ thân nhưng khi mặc thì hai thân trước để giao nhau mà không buộc lại. Áo mặc phủ ngoài yếm lót, váy tơ đen, thắt lưng màu buông thả . Nhưng chiếc áo giao lãnh không tiện cho công việc đồng áng hoặc buôn bán nên được thu gọn lại thành kiểu áo tứ thân với váy xắn quai cồng để tiện việc gồng gánh, nhưng vẫn không làm giảm nét đẹp của người phụ nữ. Với thời gian, từ bộ áo tứ thân, áo ngũ thân ra đời . Cách may cắt cũng tương tự như áo tứ thân nhưng vạt trước là một vạt lớn như vạt sau, còn vạt nửa trước bên phải của áo tứ thân nay trở thành vạt con. Áo ngũ thân che kín thân hình không để hở áo lót. Mỗi vạt có hai thân nối sống

tượng trưng cho tứ thân phụ mẫu (cha mẹ ruột và cha mẹ chồng), và vật con nằm dưới vật trước là thân thứ năm tượng trưng cho người mặc áo. Năm chiếc khuy gài áo tượng trưng cho đạo làm người theo quan niệm Nho giáo: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. Áo ngũ thân đi đôi với quần hai ống và khăn đội đầu cũng là quốc phục của phái nam. Người ta còn nói áo ngũ thân là biểu hiện sự kết hợp của ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ)

Trong thời gian Pháp đô hộ, vận mệnh chiếc áo dài cũng thăng trầm với vận mệnh của đất nước. Vào năm 1930, kiểu áo dài Lemur xuất hiện, áo dài Lemur do họa sĩ Cát Tường vẽ kiểu và cắt may hoàn toàn theo lối Tây phương, nối vai ráp tay phồng, cổ bông hoặc hở cổ, ảnh hưởng của văn hóa Pháp. Áo dài Lemur xuất hiện trong lúc Tự Lực Văn Đoàn đang cổ súy và hô hào phong trào đổi mới, nhưng áo dài Lemur chỉ tồn tại được vài năm. Vào năm 1934 họa sĩ Lê Phổ đã cải tiến chiếc áo dài Lemur, loại bỏ những đường nét Tây phương táo bạo để dung hòa với kiểu áo ngũ thân cũ tạo ra kiểu áo cổ kín vật dài ôm sát thân người để hai tà áo tự do bay lượn. Kiểu áo dài này dung hòa được cái mới với cái cũ để tôn vinh những nét đẹp của người phụ nữ và được công chúng hoan nghênh nhiệt liệt và đứng vững từ đó đến nay với những biến đổi nhỏ về hình thức theo thị hiếu và thời trang nhưng hình dạng cơ bản của chiếc áo dài vẫn giữ nguyên

Sau biến cố 30 tháng Tư năm 1975, chiếc áo dài cũng theo những bước chân người Việt di tản lưu vong nơi xứ người. Trên bước đường lưu vong, chiếc áo dài càng được nâng niu bảo trọng như một biểu tượng trân quý của phụ nữ Việt nam. Ở đâu có người Việt là ở đó có áo dài. Mỗi dịp lễ lạc nơi xứ người nhìn các cô gái Việt dịu dàng, duyên dáng, thướt tha uyển chuyển trong những chiếc áo dài, lòng người viễn xứ khó tránh dâng trào lên những cảm xúc mãnh liệt. Chiếc áo dài không chỉ là một trang phục, mà còn là một nét son trong văn hóa Việt, chuyên chở nhân sinh quan VN, một biểu hiện của bản sắc và tinh thần Việt Nam : ***" Dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng chỉ tiếp nhận tinh hoa, gạn lọc cặn bã, vun đắp thêm cái đẹp mà vẫn giữ cá tính độc lập"***. Chiếc áo dài đã trở thành một niềm kiêu

hãnh của người Việt Nam.

Nhiều quốc gia khác cũng có những trang phục truyền thống như kimono của Nhật, hanbok của Đại hàn, sari của Ấn độ, xường-xám của Trung Hoa. Mỗi trang phục đều có một vẻ đẹp riêng. Tuy nhiên, về mặt tiện lợi thì chiếc áo dài Việt Nam tiện lợi cho người mặc nhất vì nó đơn giản, gọn gàng nên không cần nhiều thời gian để sửa soạn nhưng không kém phần duyên dáng và thanh lịch. Chính vì vậy, mà áo dài đã đi vào đời sống hàng ngày của phụ nữ Việt Nam một cách tự nhiên và dễ dàng. Ở nhà, khách khứa đến thăm, chủ nhà khoác chiếc áo dài lên như chiếc áo lễ để tiếp khách. Ở trường, là chiếc áo học trò thơ ngây, tựa những cánh bướm trắng hồn nhiên tung tăng trong vườn địa đàng. Ở công sở, nhìn các cô dịu dàng duyên dáng trong chiếc áo dài, những tà áo dài chờ gió, sẽ làm không khí làm việc tươi mát hơn. Trong các buổi dạ tiệc, chiếc áo dài Việt-nam cũng sẽ lộng-lẫy, độc đáo, không thua bất kỳ bộ trang phục của các quốc gia nào khác trên thế giới. Và cuối cùng, thêm chiếc khăn vành trên đầu như "vương miện" với chiếc áo choàng khoác bên ngoài sẽ kết hợp lại thành bộ lễ phục "hoàng hậu" cho cô dâu ngày bước lên xe hoa.

Chiếc nón lá cũng là một phần cuộc sống của người Việt Nam, có thể nói chiếc nón lá cũng là một biểu tượng của Việt Nam, Từ xưa, chiếc nón lá đã là người bạn thủy chung với những người dân lao động một nắng hai sương. Ở Việt Nam, người ta có thể thấy chiếc nón lá trên mọi nẻo đường. Ngày nay đời sống có văn minh hơn, nhiều việc đổi thay, nón lá đôi khi đã trở thành một sự bất tiện của đời sống thành phố. Ở hải ngoại, chiếc nón lá không có chỗ đứng trong đời sống thường nhật mà chỉ còn xuất hiện trên sân khấu trong những buổi trình diễn nghệ thuật. Người bạn nghệ thuật cần thiết cho chiếc nón lá là áo dài vì chỉ có đi chung với áo dài, chiếc nón lá mới phô bài được hết nét đẹp nghệ thuật ẩn tàng trong nó. Đi với những trang phục khác, chiếc nón lá dường như không phát huy hết được những nét đẹp nghệ thuật tiềm ẩn. Từ ngày những chiếc mũ xuất hiện, đàn ông thích mũ hơn và chiếc nón lá trở thành vật sở hữu của người phụ nữ. Phụ

nữ đội nón nhìn có vẻ duyên dáng, dịu dàng hơn. Vì thế chiếc nón lá ngày càng được cải tiến nhằm làm tăng thêm vẻ kiều diễm của phái nữ. Vành nón được chuốt nhỏ hơn. Lá nón được sấy trắng hơn. Chi khâu bằng sợi móc đen được thay bằng sợi cước trắng mảnh mai. Và ở Huế, người ta còn ghép cả những câu thơ và hoa, bướm vào giữa hai lớp lá nón, và quai nón được làm bằng vải lụa màu mềm mại. Chiếc nón bài thơ cùng với tà áo dài của thiếu nữ Huế trở thành một vẻ đẹp đặc trưng làm say lòng du khách, đã làm bao chàng trai xứ Quảng vượt đèo Hải Vân lai kinh ứng thí ngần ngại bước đi không đành. *"Ai ra xứ Huế mộng mơ; Mua về chiếc nón bài thơ làm quà"...* Một lời mời mọc đầy thi vị của đất kinh kỳ?

Trong suốt hơn 4000 lịch sử, dân tộc Việt Nam gần như phải luôn chống nạn ngoại xâm để trường tồn và bảo vệ những giá trị truyền thống về văn hóa, kỷ cương gia đình. Chiếc áo dài là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời của dân tộc. Ngoài vẻ đẹp trang nhã, thanh lịch, cách cấu trúc còn ẩn tàng ý nghĩa dạy dỗ về "đạo làm người" của tiên nhân. Chiếc áo dài còn là thành quả biểu hiện của bản sắc và tinh thần VN : " tiếp thu tinh hoa, gạn lọc cặn bã, bồi dưỡng cái đẹp mà vẫn giữ cá tính độc lập". Hơn một ngàn năm Bắc thuộc, gần trăm năm bị Pháp đô hộ, chiếc áo dài và chiếc nón lá đã tiếp xúc cả hai luồng văn hóa mạnh mẽ của nhân loại, Đông phương (Tàu) và Tây phương (Pháp). Chiếc áo dài đã vượt qua mọi thử thách để trở thành một thứ "quốc phục", một biểu tượng của phụ nữ Việt Nam, niềm kiêu hãnh của dân tộc VN. Chúng ta phải trân trọng nâng niu và bảo vệ những di sản quý giá của tổ tiên để lại và tiếp tục phát huy những truyền thống tốt đẹp của tiên nhân.

*Quê hương là chiếc áo dài tha thướt
Vẫn vờ bay theo mỗi bước con về
Là chiếc nón bài thơ che nghiêng mái tóc
Đôi guốc học trò rộn rã đường quê
Quê hương là những ngày nắng ấm
Trái lúa vàng trên đồng lúa xôn xao*

Là những đêm trăng giòng sông lấp lánh

Vẳng vọng ai hò tiếng hát bay cao...

(Nói với con đôi điều về quê hương- Quang Huỳnh)